TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA D NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2022/HS-PT
Ngày: 26-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA D NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Lê Văn Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Trương Tuấn V và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Tuấn V, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: D Nam; con ông Trương Văn Cu B và bà Trần Thị Ph; có vợ và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2021 đến ngày 10/01/2022 thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Ngọc T, sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: D Nam; con ông Trần Ngọc T (chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2021, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn S (tên gọi khác: G), sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học

vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: D Nam; Con ông Nguyễn Văn Xi và bà Nguyễn Thị Th; có vợ và 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T:* Ông C - Luật sư hoạt động tại Văn phòng luật sư Bình Định thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bình Định bào chữa theo yêu cầu của gia đình bị cáo (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Đình H, sinh năm: 1979; trú tại: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1985; trú tại: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm: 1998; trú tại: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm: 1969; trú tại: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Ki, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

2. Chị Phạm Thị Th, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Đồng trú tại: Thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

4. Chị Trần Thị E, sinh năm; 1988 (vắng mặt).

5. Chị Đặng Thị Đông Xu, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Đồng trú tại: Thôn Z, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

6. Ông Nguyễn Văn I, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 14 giờ ngày 02/4/2021, sau khi nhậu ở nhà Trương Tuấn V xong, Trần Ngọc T, Trương Tuấn V, Nguyễn Văn S tiếp tục rủ nhau đi đến ki ốt của Đ ở chợ A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định để nhậu. Vào thời điểm này, Nguyễn Văn D, Phạm Thị Th, Nguyễn Văn I, Nguyễn Thị Ki và Trần Thị E đang ngồi ăn cháo vịt tại quán của chị Đặng Thị Đông Xu. Trong lúc nhậu, Nguyễn Văn S đi đến tiểu ở gần đầu xe ô tô biển số 77C – 205.80 của Nguyễn Đình H. Thấy vậy, Nguyễn Văn D và Phạm Thị Th đi lại nói với S đừng tiểu ở đầu xe ô tô thì S nói "xin lỗi

rồi, không thích nói nhiều" rồi đi lại tiếp tục ngồi nhậu với T và V. Sau đó, Nguyễn Văn S tiếp tục đi đến khu vực đầu xe ô tô của H để tiểu thì Phạm Thị Th gọi điện thoại cho Nguyễn Đình H. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày (02/4/2021), Nguyễn Đình H điều khiển xe mô tô đi đến chỗ V, T, S đang ngồi nhậu và nói tại sao tiểu trước đầu xe ô tô của H thì Nguyễn Văn S nói "lúc nảy tui xin lỗi rồi, nói gì nữa, không thích nói nhiều". Lúc này, D thấy H nên cũng đi lại thì bị Trương Tuấn V cầm vỏ chai bia ném về phía D nhưng D né được nên không trúng. Cùng lúc này, V và T mỗi người cầm một vỏ chai bia đập vỡ phần đáy, S cầm một vỏ chai bia còn nguyên để đánh nhau với D và H. Trương Tuấn V cầm vỏ chai bia bị vỡ đi đến chỗ xe mô tô Nguyễn Đình H đang ngồi cầm vỏ chai bia đâm một cái trúng vào tay trái của H. Nguyễn Văn S cầm vỏ chai bia giơ lên để đánh D thì bị D xông đến chụp nắm tay kéo ra khỏi bàn nhậu. D dùng chân đạp, dùng tay đánh vào mặt, vào tay của S làm rớt chai bia xuống nền, rồi D và S dùng tay đánh qua lại và ôm giằng co với nhau nên cả hai ngã xuống nền xi măng. Còn Trần Ngọc T cầm vỏ chai bia bị vỡ xông tới đánh một cái trúng vào vùng đầu của H và tiếp tục cầm vỏ chai bia đâm vào vùng hông bên trái của H gây thương tích. V nhìn sang thấy S đang giằng co đánh nhau với D và bị D đè lên người nên V đi lại cầm vỏ chai bia đánh vào đầu D. Lúc này, Nguyễn Thị L cùng Phạm Thị Th can ngăn nhưng T vẫn xông đến, một tay nắm tóc D giật ra sau, một tay cầm vỏ chai bia đánh vào tai trái của D. T tiếp tục cầm vỏ chai bia quơ lên để đánh D thì D đưa tay phải lên đỡ nên bị thương. Sau đó, Nguyễn Đình H cầm một cái kéo, Nguyễn Văn D cầm một cây củi gần đó thì được mọi người can ngăn. Hậu quả: Nguyễn Đình H bị thương cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, sau đó chuyển vào Bệnh viện Bình Định điều trị từ ngày 02/4/2021 đến ngày 15/4/2021 thì xuất viện; Nguyễn Văn D cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn từ ngày 02/4/2021 đến ngày 08/4/2021 thì xuất viện.

Ngày 19/5/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/2021/PY-TgT đối với Nguyễn Đình H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/2021/PY-TgT đối với Nguyễn Văn D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Về vật chứng: 01 vỏ chai bia (loại bia Quy Nhơn) đã bị vỡ phần đầu chai, cao 20cm; 03 mảnh vỡ của phần đầu chai bia (loại bia Quy Nhơn) có kích thước lần lượt là (11x6)cm, (7,5x4)cm, (4x2,5)cm cùng nhiều mảnh vở thủy tinh của vỏ chai bia (loại bia Quy Nhơn) không xác định hình dạng cụ thể; 01 cái kéo bằng kim loại chiều dài 21 cm, phần cán cầm dài 11cm có màu vàng, phần lưỡi dài 10cm, có in dòng chữ "SK5" và "ASAKH-JAPAN".

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho Nguyễn Đình H số tiền 150.000.000 đồng và Nguyễn Văn D số tiền 50.000.000 đồng. Các bên đã thỏa thuận xong phần dân sự; các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trương Tuấn V, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trương Tuấn V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời gian tạm giam, giữ trước từ ngày 17/6/2021 đến ngày 10/01/2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 17/6/2021.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10 tháng 5 năm 2022, các bị cáo Trương Tuấn V, Trần Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo kêu oan, bị cáo chỉ sử dụng tay chân giằng co với Nguyễn Văn D nên không thể gây thương tích cho D 13%.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Tuấn V. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S. Sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 03 năm tù. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 09 đến 12 tháng tù.

Luật sư C đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Ngọc T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra, bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 55.000.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo đều chấp hành tốt quy định của pháp luật, gia đình bị cáo đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trương Tuấn V, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Xuất phát từ việc Nguyễn Văn S đi tiểu gần đầu xe ô tô của ô tô biển số 77C – 205.80 của Nguyễn Đình H, giữa H và S có lời qua tiếng lại. Trương Tuấn V sử dụng vỏ chai bia bị vỡ đâm vào tay trái của H. Trần Ngọc T dùng vỏ chai bia bị vỡ đánh vào vùng đầu của H và đâm vào vùng hông bên trái của H. V nhìn sang thấy S đang giằng co đánh nhau với D và bị D đè lên người nên V đi lại cầm vỏ chai bia đánh vào đầu D. T tiếp tục xông đến, một tay nắm tóc D giật ra sau, một tay cầm vỏ chai bia đánh vào tai trái và tay của D. Hậu quả: Nguyễn Đình H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%; Nguyễn Văn D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Do đó, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xét xử bị cáo Trương Tuấn V, Trần Ngọc T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Văn S xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là chưa đúng khung hình phạt của điều luật quy định, bởi lẽ bị cáo S không sử dụng hung khí đánh anh D, các bị cáo Trương Tuấn V, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S không có sự phân công, bàn bạc gì trước khi gây thương tích cho bị hại, lúc đầu bị cáo S có cầm chai bia để đánh anh D nhưng bị anh D đánh vào tay làm rơi chai bia xuống đất, sau đó S và D ôm đánh nhau bằng tay, hậu quả anh D bị thương tích 13% là do các bị cáo V, T, S gây ra. Do đó, hành vi nêu trên bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo S theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là không đúng khung hình phạt nên cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm về phần này.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trương Tuấn V, Trần Ngọc T và Nguyễn Văn S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Tuấn V 03 năm tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Đối với bị cáo Trần Ngọc T, do không thành khẩn khai báo nên Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS nên xử phạt bị cáo T 05 năm tù, mức án khởi điểm của khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của bộ luật Hình sự là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và ngang bằng với mức án 03 năm tù như bị cáo Trương Tuấn V là phù hợp với quy định pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Văn S, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo S như đã nhận định ở mục [1] có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cân nhắc giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo S cho phù hợp với tính chất, mức độ tham gia của bị cáo trong vụ án. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Ngọc T và Nguyễn Văn S, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Tuấn V.

[3] Luật sư đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí Hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trương Tuấn V phải chịu 200.000 đồng, bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Trương Tuấn V.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Trần Ngọc T.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1; Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Tuấn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trương Tuấn V; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S; Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Trương Tuấn V 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giam trước từ ngày 17/6/2021 đến ngày 10/01/2022.

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 12 (mười hai) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trương Tuấn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện P;
- Cơ quan THAHS Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài Xuân